

Bản án số: **37/2023/HSST**
Ngày 20 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hưng.

2. Ông Trịnh Ngọc Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2023/TLST- HS ngày 17 tháng 5 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST - HS ngày 06/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn H**, sinh ngày 10/10/1978, tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Bố đẻ: Phạm Văn D (đã chết); Mẹ đẻ: Trịnh Thị E, sinh năm 1949; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Vợ: Đoàn Thị T, sinh năm 1985; Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/02/2023 đến ngày 26/4/2023 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1964 (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1. Bà Hà Thị Kim L, sinh năm 1941 (là mẹ đẻ).

Địa chỉ: Phố TL, thị trấn N, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Ngô Thị N, sinh năm 1990 (là con gái).

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Chị Ngô Thị Th, sinh năm 1992 (là con gái).

Địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hồng, chị Giang, chị Thái:

Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1968.(có mặt)

Địa chỉ: Phố L, thị trấn N, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Ngọc C, sinh năm 1987. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

1. Ông Trịnh Đình T1, sinh năm 1975. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Trịnh Đình T2, sinh năm 1968. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3. Ông Lê Lương T3, sinh năm 1972. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã TD, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 40 phút ngày 29/10/2022, Phạm Văn H điều khiển xe mô tô BKS 61H9-9429, dung tích xi lanh 109 cm³ đi từ đường đá (đường ngõ) vào ngã tư giao nhau với đường tránh phía Tây thị trấn Quán Lào (đường nhựa) đoạn thuộc địa phận thôn V, xã L, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, với tốc độ khoảng 20 - 30km/h. Khi đó H quan sát hai phía đường nhựa nhưng do có một số người đứng bán hàng quần áo ở lề đường nhựa phía bên trái của H nên H không nhìn thấy các phương tiện đang đi trên đường nhựa từ phía bên trái của H. Lúc này, H điều khiển xe mô tô đi vào đường nhựa, đồng thời tiếp tục quan sát các phương tiện trên đường nhựa từ phía bên trái của H đến. Cùng lúc này anh Trần Ngọc C (sinh năm 1987 ở thôn X, xã Đ, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa) điều khiển xe mô tô BKS 33M1-8914 chờ phía sau bà Nguyễn Thị G (sinh năm 1964 ở khu phố TL, thị trấn N, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa - là mẹ vợ C) đi bên phải đường trên đường nhựa đến. Do H điều khiển xe mô tô ra đường nhựa bất ngờ và lúc này

khoảng cách quá gần nên cả anh C và H đều không xử lý kịp dẫn đến bánh trước xe mô tô của anh C va chạm vào bánh trước xe mô tô của H làm hai xe va chạm với nhau và cả ba người ngã ra đường. Hậu quả, bà G bị thương nặng được đưa đi cấp cứu điều trị, đến ngày 17/11/2022 thì tử vong. Còn H, anh C bị thương nhẹ và hai xe mô tô hai xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thuộc khu vực ngã tư giao nhau giữa đường tránh phía Tây thị trấn Quán Lào với đường liên thôn V, xã L thuộc địa phận thôn V, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Đường tránh phía Tây thị trấn Quán Lào là đường hai chiều rải nhựa bằng phẳng không có chướng ngại vật rộng 15(m). Từ ngã tư hướng về phía Nam là đường liên thôn V, xã L là đường hai chiều có rải đá nhỏ, không bằng phẳng. Chọn hướng từ xã L đi thị trấn Quán Lào làm hướng khám nghiệm, lấy mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm làm mép chuẩn. Dấu vết 1: Vết tỳ trượt lớp mặt đường không liên tục dài 1,85(m), vết có chiều cùng chiều hướng khám nghiệm, đầu vết đến mép chuẩn là 4,9(m), cuối vết đến mép chuẩn là 5,2(m).

Tại Kết luận giám định số: 4054/KL-KTHS ngày 21/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- + Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt lăn và má phải lớp trước (tương ứng hàng chữ “NAVI”) xe mô tô BKS 33M1-8914 với mặt lăn và má trái lớp trước (tương ứng hàng chữ số “TREAD NYLON2”) xe mô tô BKS 61H9-9429.

- + Tại thời điểm va chạm xe mô tô BKS 61H9-9429 có hướng chuyển động gần vuông góc, từ phải sang trái so với xe mô tô 33M1-8914.

- + Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm sau đầu vết tỳ trượt lớp số (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, trong khu vực ngã tư giao nhau giữa đường tránh phía Tây thị trấn Quán Lào với đường liên thôn thuộc thôn V, xã L, huyện Yên Định.

- + Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện khi xảy ra va chạm.

Tại Kết luận giám định số: 4367/GDPY-PC09 ngày 14/12/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị Hà là: Phù não, tụ máu não.

Quá trình điều tra xác định: Phạm Văn H không có giấy phép lái xe theo quy định (BL số: 204).

Tại Kết luận định giá tài sản số 4367/KL-HĐĐGTS ngày 16/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Yên Định kết luận: Giá trị phần thiệt hại của xe mô tô 33M1-8914 do tai nạn là: 450.000 đồng.

Đối với thương tích của H và anh C, do chỉ bị thương nhẹ nên H và anh C đều từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn H đã thành khẩn khai báo hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông như nêu ở trên.

Về vật chứng vụ án gồm: Chiếc xe mô tô BKS 33M1-8914 và xe mô tô BKS 61H9-9429. Sau khi khám nghiệm phương tiện, định giá giá trị phần thiệt hại, xác minh làm rõ nguồn gốc, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng. Đã giao trả các xe trên cho anh Trần Ngọc C và Phạm Văn H là chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện gia đình bà Hà tổng số tiền là 140.000.000 đồng. Hiện tại đại diện gia đình bà Hà không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT - VKS ngày 17/5/2023 của VKSND huyện Yên Định truy tố Phạm Văn H ra trước toà để xét xử về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phạm Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng. Về vật chứng: Đã xử lý xong.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng tiền là 140.000.000đ. Đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về

hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được ở nhà lao động lấy tiền trả nợ vì gia cảnh rất khó khăn. Đại diện bị hại xin HĐXX cho bị cáo được hưởng án cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; Hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Thông qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng 17 giờ 40 phút ngày 29/10/2022, tại ngã tư giao nhau giữa đường tránh phía Tây thị trấn Quán Lào với đường liên thôn V, xã L đoạn thuộc địa phận thôn V, xã L, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, Phạm Văn H điều khiển xe mô tô BKS 61H9-9429, dung tích xi lanh 109cm³, không có giấy phép lái xe theo quy định đi từ đường nhánh ra đường chính, đã không chú ý quan sát, không nhường đường cho người tham gia giao thông trên đường chính dẫn đến hai xe mô tô va chạm vào nhau. Hậu quả bà G bị thương nặng, sau khi chữa trị được thời gian thì tử vong, hai xe bị hư hỏng nhẹ. Nguyên nhân của vụ tai nạn là do bị cáo Phạm Văn H không chấp hành đầy đủ các quy định an toàn giao thông đường bộ, đi từ đường nhỏ ra đường chính không chú ý quan sát và không nhường đường cho người và phương tiện khác, trong khi bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô. Đó là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông. Ngoài ra, anh C cũng có một phần lỗi khi đi đến đoạn có đường nhánh không giảm tốc độ đến mức cần thiết để tránh xảy ra tai nạn.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Phù hợp với lời khai của người làm chứng, với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định phương tiện và kết luận giám định nguyên nhân chết, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ chứng minh hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông của Phạm Văn H đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 3 Điều 24 và khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ. Do

đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm đã được thành lập theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, quan hệ pháp luật xâm phạm:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không chỉ xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn trực tiếp gây thiệt hại cho tính mạng của người khác, gây thiệt hại về tài sản. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, để giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại xong cho gia đình bị hại. Vì vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có ông nội và bố đẻ là những người có công với cách mạng được Nhà nước tặng bằng khen; Đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt giam giữ mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cũng đủ điều kiện để răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người biết ăn năn hối lỗi. Bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo và đại diện bị hại thống nhất thỏa thuận bồi thường 140.000.000đ. Bị cáo đã bồi thường xong và đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Đối với thương tích của H và anh C, do chỉ bị thương nhẹ nên H và anh C đều từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 và khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 30 (*ba mươi*) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (*sáu mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá trong việc giám sát giáo dục người đó.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành thi hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường xong giữa bị cáo và đại diện người bị hại với tổng số tiền là 140.000.000 đồng.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng